

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### I. Giới thiệu về gói thầu

#### 1. *Khái quát về dự án và gói thầu:*

##### a) *Khái quát về dự án:*

- Tên dự án: Cải tạo, xây mới phòng tiêm chủng dịch vụ; khu khám bệnh cơ sở Hòa Bình sau hợp nhất 3 Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Thọ.

- Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, xây mới phòng tiêm chủng dịch vụ; khu khám bệnh nhằm nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng tạo điều kiện cho người dân đến chăm sóc sức khỏe được sử dụng dịch vụ chất lượng cao.

- Địa điểm xây dựng: Số 183, đường Cù Chính Lan, tổ 10 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn quỹ PTSN và nguồn hợp pháp khác của đơn vị.

- Tổng mức đầu tư: 1.954.634.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ chín trăm năm mươi tư triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn đồng./*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

##### b, *Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:*

+ Tháo dỡ nhà xe hiện trạng: Kết cấu mái lợp tôn múi chống nóng, vì kèo thép, cột thép ống tròn D76 - đã bị xuống cấp;

+ Tháo dỡ nhà bảo vệ: Kết cấu hiện trạng tường xây gạch chỉ mái đổ bê tông cốt thép; Do sử dụng lâu năm nay đã bị xuống cấp trầm trọng, phần tường bị ẩm mốc, mái bê tông bị bong lở;

+ Phá dỡ công, rào thép cũ đã bị han rỉ, xuống cấp...

+ Xây mới phòng tiêm chủng dịch vụ; khu khám bệnh: Nhà một tầng có tổng diện tích 287,62m<sup>2</sup> kích thước 23,51x8,0m + 14,0x7,11m: gồm 6 phòng; Kết cấu nhà móng xây gạch chỉ chịu lực kết hợp hệ thống móng dầm giằng bê tông cốt thép, tường xây gạch chỉ 220, trên xây sê nô máng nước, phần mái sê nô đổ bê tông cốt thép tại chỗ M200 liền khối với hệ dầm giằng tường, tường thu hồi, xà gồ thép hộp, mái lợp tôn múi 11 sóng chống nóng để đảm bảo cho sự an toàn và bền vững của kết cấu công trình.

+ Chiều cao đến trần của nhà cao 3,6m, tường trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm, trong các phòng được ốp gạch men trắng 600x300mm cao tới trần, nền sàn

lát gạch LD 600x600mm, toàn bộ hệ thống cửa đi mặt trước công trình được lắp đặt bằng cửa kính cường lực dày 12ly hệ bản lề âm sàn; Hệ thống cửa đi, cửa sổ mặt sau được lắp đặt bằng nhôm hệ kính an toàn 6,38ly, trần đóng bằng tấm nhựa thả 600x600mm;

+ Toàn bộ công trình được lăn sơn trực tiếp (không bả) bằng sơn chống thấm mốc. Phòng tắm được ngăn bằng vách nhựa Nano 2 mặt, bậc tam cấp lát đá Granit tự nhiên.

+ Xây mới khu vệ sinh chung một tầng diện tích 25,9m<sup>2</sup> kích thước 9,27x2,8m.

+ Hệ thống điện chiếu sáng và hệ thống cấp thoát nước được lắp đặt đồng bộ cùng công trình.

### **2. Phạm vi công việc của gói thầu:**

Thực hiện Gói thầu số 03: Thi công xây dựng công trình theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được duyệt và tuân thủ theo các quy định hiện hành.

### **3. Thời hạn hoàn thành: 70 ngày**

## **II. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật**

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

### **1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:**

<b>TT</b>	<b>Loại công tác</b>	<b>Quy chuẩn, tiêu chuẩn</b>
<b>I</b>	<b>Công tác trắc địa, định vị công trình</b>	
1	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung	TCVN 9398: 2012
<b>II</b>	<b>Công tác thi công đất, nền, móng</b>	
1	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447 : 2012
2	Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9361 : 2012
<b>III</b>	<b>Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép</b>	
1	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574: 2018
2	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối-Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4453 : 1995
3	Bê tông khối lớn–Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCXDVN 305: 2004

4	Kết cấu Bê tông và Bê tông cốt thép lắp ghép- Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 9115: 2019
5	Lưới thép hàn dùng trong kết cấu Bê tông cốt thép- Tiêu chuẩn thiết kế thi công lắp đặt và nghiệm thu.	TCVN 9391:2012
6	Bê tông - Yêu cầu dưỡng ẩm tự nhiên	TCVN 8828: 2011
<b>IV</b>	<b>Kết cấu thép</b>	
1	Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575:2024
2	Kết cấu thép - Gia công, lắp ráp và nghiệm thu - Yêu cầu kỹ thuật	TCXDVN 170: 2007
<b>V</b>	<b>Công tác xây</b>	
1	Kết cấu gạch đá – Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu	TCVN 4085 : 2011
<b>VI</b>	<b>Các hệ thống kỹ thuật</b>	
	<i>* Yêu cầu chung</i>	
1	Quy phạm trang bị điện.	11TCN-18:2006 đến 11TCN21:2006
2	Tiêu chuẩn lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp – Yêu cầu chung	TCVN 9358:2012
	<i>* Yêu cầu về thi công</i>	
4	Hệ thống lắp đặt điện hạ áp	TCVN 7447:2010
5	Đặt đường dây điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế.	TCVN 9027:2012
6	Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế.	TCVN 9206:2012
8	Chống sét cho công trình xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.	TCVN 9385:2012
9	Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp – Yêu cầu chung.	TCXDVN 9358:2012
10	Phòng cháy, chữa cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế	TCVN 2622-1995
11	Thoát nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4474:1987
12	Cấp nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4513:1988
13	Thoát nước - mạng lưới và công trình bên ngoài – Yêu cầu thiết kế	TCVN 7957:2023

14	Cấp nước mạng lưới đường ống và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 13606:2023
<b>VII</b>	<b>Công tác hoàn thiện</b>	
1	Sơn tường – Sơn nhũ tương – Phương pháp xác định độ bền nhiệt ẩm của màng sơn	TCXDVN 9405: 2012
2	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu Phần 1: Công tác lát và láng trong xây dựng	TCVN 9377-1:2012
3	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu Phần 2: Công tác trát trong xây dựng	TCVN 9377-2:2012
4	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu Phần 3: Công tác ốp trong xây dựng	TCVN 9377-3:2012
5	Cửa kim loại – Cửa đi, cửa sổ - Yêu cầu kỹ thuật	TCXD 9366-2:2012
6	Hoàn thiện mặt bằng xây dựng. Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4516 : 1988
	Và các tiêu chuẩn quy phạm hiện hành	

## 2. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Thực hiện và tuân thủ đầy đủ theo các quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các qui định hiện hành của nhà nước.

### a. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công:

- Trước khi thi công yêu cầu nhà thầu phải có Quyết định thành lập Ban chỉ huy công trường, có báo cáo (Bảng văn bản) danh sách cán bộ, công nhân tham gia thi công công trình cho bên mời thầu. Việc bố trí cán bộ chỉ huy, lực lượng lao động, trang thiết bị phải theo đúng HSDT;

- Nhà thầu phải tự thu xếp chỗ ăn, ở cho cán bộ, công nhân làm việc trên công trường trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm chấp hành các quy định, phong tục, tập quán của Nhân dân địa phương. Trước khi thi công 03 ngày nhà thầu phải báo cáo với chính quyền sở tại về việc tổ chức thi công công trình, khi hoàn thành công trình nhà thầu phải báo cáo lại để chính quyền sở tại được biết;

- Có trách nhiệm phối hợp với các nhà thầu khác [Cùng được bên mời thầu mời thi công các phần việc khác của công trình (nếu có)] để giải quyết những vấn

đề liên quan khi cần thiết;

- Tổ chức thi công công trình theo đúng tiến độ đã đề ra;

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định Quản lý đầu tư và xây dựng, các tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ thiết kế, các quy trình, quy phạm xây dựng, các tiêu chí đã nêu trong HSDT và những điều kiện chung và điều kiện cụ thể phù hợp với công trình nhằm đảm bảo thi công công trình đúng thiết kế được duyệt với chất lượng cao nhất;

- Khi thi công các hạng mục ngầm, che khuất phải được sự giám sát của Chủ đầu tư và phải được đại diện Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát nghiệm thu xác nhận đã đảm bảo yêu cầu mới được thực hiện các công việc tiếp theo;

- Nhà thầu phải làm đầy đủ các thí nghiệm cho các công việc xây lắp, lập nhật ký thi công, ghi chép và tập hợp đầy đủ các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp, giai đoạn xây lắp, nghiệm thu hoàn thành giai đoạn xây lắp, làm cơ sở lập hồ sơ hoàn công và nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng. Trình tự thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước;

- Hồ sơ hoàn công do nhà thầu lập phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn quy phạm hiện hành và được chủ đầu tư chấp nhận;

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b. Yêu cầu về giám sát:

- Khi thực hiện thi công, Nhà thầu chính phải chịu trách nhiệm giám sát các Nhà thầu phụ đồng thời các Nhà thầu chịu sự giám sát và kiểm tra thường xuyên trực tiếp của Chủ đầu tư (Hoặc cán bộ giám sát đại diện của Chủ đầu tư), đơn vị tư vấn giám sát, cơ quan quản lý Nhà nước về chất lượng xây dựng công trình;

- Nếu công tác thi công không đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, làm trái quy trình, quy phạm, không đúng các chỉ tiêu trong hồ sơ thiết kế và HSDT thì nhà thầu phải làm lại. Chi phí cho việc làm lại nhà thầu phải chịu, thời gian làm lại không được tính vào tiến độ thi công mà nhà thầu đã lập;

- Nếu nhà thầu phát hiện thấy thiếu sót hoặc kết cấu không phù hợp trong hồ sơ thiết kế có thể gây nguy hại cho công trình thì phải dừng thi công và báo cáo ngay (Bằng văn bản) với bên mời thầu để xem xét giải quyết, thời gian dừng việc này không tính vào tiến độ thi công của nhà thầu lập.

**3. Các yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):**

Tất cả các vật liệu của nhà thầu sử dụng để thi công phải xác định rõ nguồn

gốc cung cấp, chất lượng, chủng loại vật tư, vật liệu và phải đạt tiêu chuẩn Việt Nam.

Vật liệu trước khi đưa vào công trình Nhà thầu phải cung cấp tất cả các mẫu thí nghiệm vật liệu, các chứng chỉ xuất xưởng của nhà máy sản xuất..vv, cho Cán bộ giám sát của Chủ đầu tư để kiểm tra.

Nhà thầu thực hiện tất cả các thử nghiệm theo quy định và phải ghi lại các kết quả thử nghiệm với phương pháp thích đáng. Mỗi lần thử nghiệm phải báo cáo cho cán bộ giám sát của Chủ đầu tư để kiểm tra.

Nhà thầu phải trình các bản gốc theo quy định: Chứng nhận của các nhà sản xuất, chứng nhận thử nghiệm vật liệu...chứng nhận thử nghiệm phải thích hợp từng bộ phận dùng với vật liệu gì và sẽ được chuẩn bị bằng cách có thể xác định một cách dễ dàng khi các đặc điểm kỹ thuật hay tiêu chuẩn hoàn chỉnh.

Yêu cầu tất cả các loại vật liệu, thiết bị mà nhà thầu dự thầu, sử dụng thi công công trình phải đúng với các chủng loại vật liệu, thiết bị trong hồ sơ dự án và đồ án thiết kế bản vẽ thi công được duyệt. Nếu nhà thầu trúng thầu thi công, xây dựng, lắp đặt không đúng các loại vật liệu, thiết bị đã nêu thì nhà thầu phải tháo bỏ và làm lại, kinh phí cho việc làm lại này nhà thầu tự chịu trách nhiệm.

**Bảng thông số, yêu cầu kỹ thuật của vật tư chính:**

<b>STT</b>	<b>Tên vật liệu</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật</b>	<b>Nhà thầu đề xuất chủng loại vật tư</b>
1	Chậu rửa 1 vòi (Chậu + chân treo tường)	Viglacera V15 (hoặc tương đương):	
2	Chậu tiểu nam (tiểu treo tường)	Viglacera TV5 (hoặc tương đương):	
3	Chậu xí bệt	Viglacera V1107 (hoặc tương đương):	
4	Dây dẫn điện các loại	Trần Phú/Cadisun hoặc tương đương	
5	Thiết bị điện các loại	Rạng đông/duhal hoặc tương đương	
6	Thiết bị, vật tư cấp thoát nước các loại	PVC/uPVC/PPR/HDPE hoặc tương đương	
7	Cát, đá các loại; xi măng	THEO TIÊU CHUẨN CỦA BẢN VẼ THIẾT KẾ VÀ QCVN 16:2023/BXD	

8	Sắt thép	Hòa Phát hoặc tương đương	
9	Sơn tường	Dulux/ Maxilite hoặc tương đương	
10	Gạch ốp lát các loại	Viglacera, Prime hoặc tương đương	
11	Tôn sóng 03 lớp chống nóng	Tôn dày 0.45ly, cấu tạo 3 lớp: Lớp bề mặt tôn mạ màu, lõi cách nhiệt xốp Polyurethane (PU) hoặc xốp Expanded Polystyrene (EPS), lớp màng bảo vệ: Giấy bạc, lớp màng PP/PVC hoặc lớp tôn mỏng.	
12	Trần nhựa 600x600	Chất liệu: Nhựa PVC nguyên sinh, có thể được phủ bóng hoặc in hoa văn trang trí; Kích thước: 600x600mm, có độ dày thông thường khoảng 8mm.	
13	Kính cường lực dày 12ly	Việt Nhật/Hải Long hoặc tương đương	
14	Phụ kiện hệ kính cường lực	VVP, Hafele, Adler, Kinlong hoặc tương đương	
15	Hệ cửa đi và cửa sổ	Cửa nhôm hệ việt pháp hoặc tương đương.	

#### **4. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:**

Việc thi công phải theo trình tự hợp lý, đảm bảo thi công gọn gàng, rút điễm, không gây ách tắc giao thông.

#### **5. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có):**

Tuân thủ theo các quy chuẩn: An toàn nổ - Yêu cầu chung QCVN 06:2022/BXD.

- Nhà thầu phải bố trí nơi ăn, nghỉ, làm việc và vị trí kho bãi hợp lý, đặc biệt là kho vật tư dự trữ nhiên liệu. Phải có phương án chống cháy nổ, đảm bảo an toàn khi có sự cố xảy ra.

- Thực hiện chế độ bảo quản vật tư, xe máy, thiết bị theo đúng quy định về

phòng, chống cháy nổ. Các hệ thống điện Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra, nếu có nghi vấn đường dây không an toàn thì phải sửa chữa lại ngay.

- Thường xuyên dự trữ nước, cát, bình cứu hoả,... phòng cháy để có thể sử lý ngay khi sự cố xảy ra.

## **6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:**

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo quy định; đồng thời tuân thủ công tác bảo vệ môi trường theo Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và các quy định hiện hành khác. Trong đó nhà thầu phải tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: ô nhiễm không khí, tiếng ồn do vận hành máy móc tại các khu vực dân cư và vận chuyển đất, đá và nguyên vật liệu xây dựng. Lở đất, sụt lún, sụt lở, xói mòn, ngập úng và các hiện tượng trôi đất khác do quá trình thi công. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:

- + Sử dụng xe tưới nước theo định kỳ để giảm bụi.
- + Làm tấm chắn ồn và bụi tạm thời.
- + Không để dầu mỡ rơi vãi rò rỉ trong quá trình thi công.
- + Đề xuất xây dựng hệ thống thoát nước dọc tuyến.
- + Đề xuất lắp đặt hệ thống mương tưới tiêu nước tại các khu vực đi qua đồng ruộng.

+ Khôi phục lại thảm thực vật ngay sau khi trả lại mặt bằng.

- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: Vệ sinh trong các lán trại và các vị trí công trình; chất thải rắn từ quá trình xây dựng và rác thải sinh hoạt của công nhân. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:

+ Cung cấp các nhà vệ sinh lưu động tạm thời, đặt tại vị trí sẽ được lựa chọn phù hợp với cảnh quan của khu vực.

+ Đặt các thùng chứa rác thải sinh hoạt trong khu vực lán trại công trình.

+ Thu gom rác thải nguy hại vào thùng lưu giữ riêng, thuê công ty môi trường có chức năng xử lý.

+ Phối hợp cùng với các tổ vệ sinh môi trường của địa phương để thực hiện việc thu gom và xử lý chất thải theo đúng quy định của nhà nước và phù hợp với thực tế địa phương.

- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: làm biến đổi chế độ thủy văn và ô nhiễm nước mặt. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:

- + Tổ chức thi công cuốn chiếu, để hạn chế việc cản trở dòng chảy.
- + Thu gom một cách triệt để các dung dịch sử dụng trong quá trình thi công để không gây ảnh hưởng đến môi trường nước.
- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: lan truyền các bệnh nhiễm từ công nhân tới dân địa phương và ngược lại; phát sinh nguy hiểm tại những nơi công trường đang xây dựng. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:
  - + Tuyên truyền, giáo dục về ý thức thực hiện các biện pháp tránh bệnh tật.
  - + Khám sức khoẻ định kỳ cho công nhân và điều trị khi cần thiết.
  - + Lắp đặt các biển cảnh báo và chỉ dẫn giao thông.
  - + Đảm bảo hệ thống chiếu sáng tại công trường xây dựng.

### **7. Các yêu cầu về an toàn lao động:**

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo quy định tại Thông tư 16/2021/TT-BXD ngày 20/12/2021; trong đó phải tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

- Trước khi khởi công xây dựng công trình, nhà thầu tổ chức lập, trình chủ đầu tư chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động; tổ chức bộ phận quản lý an toàn lao động theo quy định và tổ chức thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động đối với phần việc do mình thực hiện; tổ chức lập biện pháp thi công riêng, chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng công trình.

- Tổ chức kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các phần việc do mình thực hiện hoặc do nhà thầu phụ thực hiện.

- Tổ chức thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng công trình. Chỉ đưa các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động vào sử dụng tại công trường sau khi đã được kiểm định đảm bảo an toàn.

- Hướng dẫn người lao động nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra tai nạn và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn trên công trường; yêu cầu người lao động sử dụng đúng và đủ dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong quá trình làm việc; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động đối với người lao động; quản lý số lượng người lao động làm việc trên công trường.

- Dừng thi công xây dựng khi phát hiện nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động và có biện pháp khắc phục để đảm bảo an toàn trước khi tiếp tục thi công.

- Khắc phục hậu quả tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động xảy ra

trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo chủ đầu tư về kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện nghiêm các quy trình, quy phạm xây dựng do cơ quan chức năng Nhà nước ban hành.

- Nhà thầu phải đăng ký cấp cứu khẩn cấp với bệnh viện gần nhất để giải quyết các sự cố về mất an toàn lao động xảy ra, trên công trường thường xuyên có y tá trực cấp cứu, sơ cứu;

- Nhà thầu phải có cán bộ chuyên ngành chuyên trách về an toàn lao động để giám sát việc chấp hành an toàn và cán bộ hướng dẫn giao thông.

- Nhà thầu phải có chế độ bảo dưỡng máy móc, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo yêu cầu về an toàn lao động.

- Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

### **8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:**

Biểu đồ huy động về nhân sự, thiết bị hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật.

### **9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:**

Công tác thi công các hạng mục của công trình bố trí đủ các mũi thi công, mô tả biện pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.

### **10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:**

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế:

- Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;

- Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định;

- Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường;

- Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành;

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư;

#### **11. Yêu cầu về công tác đảm bảo giao thông:**

Thực hiện và tuân thủ theo Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/04/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**12. Yêu cầu khác:** Được thỏa thuận trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng (nếu có).

#### **IV. Các bản vẽ:**

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	Báo cáo KTKT	Báo cáo KTKT	Quyết định số 664/QĐ-KSBT ngày 03/11/2025